

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN LỚP 5
ÔN TẬP TỔNG HỢP

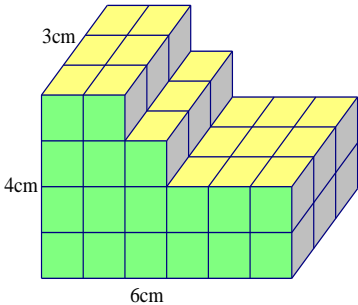
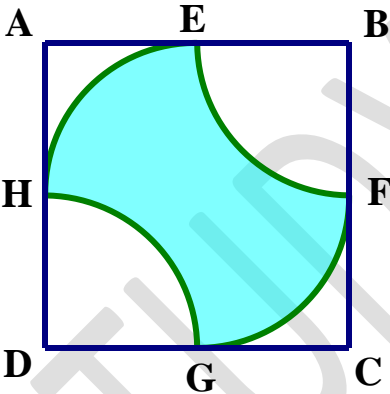
Tài liệu lớp học 5.1 - 14h45 - 17h30 - Chiều thứ 7 - 23/26 Nguyễn Hồng

Họ và tên:Ngày học:

Điểm từng phần		Tổng điểm
Điểm phần 1	Điểm phần 2	

I. Trắc nghiệm: Học sinh ghi kết quả vào cột đáp án

Câu	Câu hỏi	Đáp án
1	Tính giá trị biểu thức: $201,9 \times 3,7 + 201,9 \times 6,3 - 1,6 \times 7,5 + 7,5 \times 5,6$	
2	Có bao nhiêu số có 3 chữ số khác nhau và không có chữ số 5?	
3	Đội thợ thứ nhất làm đường Trường Chinh dài 3600m trong 30 ngày. Đội thợ thứ hai làm đoạn đường như thế trong 45 ngày. Hỏi cả hai đội cùng làm việc đó thì mất bao nhiêu ngày?	
4	Một hình chữ nhật có chiều rộng bằng $\frac{3}{16}$ chu vi của hình đó. Tìm tỉ số chiều rộng và chiều dài của hình chữ nhật.	
5	Một đoàn tàu dài 120m đi với vận tốc 72km/giờ. Hỏi đoàn tàu đi qua cây cầu Long Biên dài 1680m mất bao lâu?	
6	Để đánh số trang của một cuốn sách, người ta dùng hết 660 chữ số. Hỏi cuốn sách dày bao nhiêu trang?	
7	Ban đầu một trại chăn nuôi có số lượng trâu, bò như nhau. Vừa qua, chủ trang trại mới mua thêm 25 con trâu và 15 con bò nên số trâu chiếm 51% tổng số trâu bò. Tính số con trâu hiện có.	
8	Diện tích toàn phần của hình bên là:	

		
9	<p>Cho hình vẽ bên, biết cạnh hình vuông ABCD là 4cm và EFGH là một hình vuông. Diện tích phần tô màu là:</p> <div style="text-align: center;">  </div>	
10	<p>Tìm y biết:</p> $\left(\frac{1}{2} - \frac{1}{4}\right) : y = \frac{1}{2} + \frac{1}{6} + \frac{1}{12} + \frac{1}{20} + \dots + \frac{1}{132}.$	

II. Tự luận: Học sinh trình bày chi tiết cách giải các bài toán sau:

Câu 11. Một xưởng sản xuất ô tô của hãng xe Vinfast tổng kết cuối năm 2022. Số ô tô của đội Một chiếm $\frac{2}{5}$ tổng số ô tô, đội Hai chiếm $\frac{1}{3}$ tổng số ô tô, còn lại là số ô tô của đội Ba và đội Bốn.

Biết rằng tổng số ô tô của ba đội Hai, Ba và Bốn là 162 chiếc, số ô tô của đội Bốn bằng $\frac{3}{5}$ số ô tô của đội Ba. Tính số ô tô mà đội Ba đạt được trong năm vừa qua.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 12. Một ô tô đi từ Thanh Hóa lúc 7 giờ và dự kiến đến Hà Nội lúc 11 giờ 30 phút với vận tốc 64km/giờ. Nhưng thực tế đến 9 giờ 30 phút ô tô đã đi được 150km. Hỏi:

- Từ 7 giờ đến 9 giờ 30 phút, ô tô đã đi với vận tốc bao nhiêu km/giờ?
- Để đến B đúng quy định, ô tô phải đi đoạn đường còn lại với vận tốc bao nhiêu km/giờ?

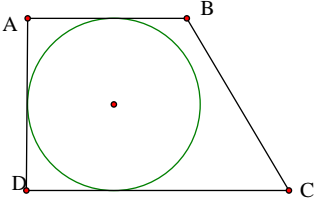
Giáo viên: Nguyễn Thành Long

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN LỚP 5
ÔN TẬP CUỐI NĂM

Tài liệu lớp học 5.1 - 14h45 - 17h30 - Chiều thứ 7 - 23/26 Nguyễn Hồng

Họ và tên:Ngày học:

Phần I – Trắc nghiệm

Câu	Câu hỏi	Đáp án
1	Một xe lửa dài 210m đi qua một cây cột điện trong $\frac{1}{4}$ phút. Tính vận tốc xe lửa đó.	
2	Một thửa ruộng hình thang có đáy lớn dài 90m, đáy bé bằng $\frac{2}{5}$ đáy lớn, khoảng cách từ đáy lớn đến đáy bé bằng $\frac{3}{4}$ đáy bé. Tính diện tích thửa ruộng đó.	
3	Số sách ở ngăn thứ nhất bằng $\frac{3}{4}$ số sách ngăn thứ hai. Nếu thêm mỗi ngăn 10 quyển sách thì số sách ở ngăn thứ nhất bằng $\frac{17}{21}$ ngăn thứ hai. Tính số sách ở ngăn thứ nhất.	
4	Tổng của hai số là 43,75. Nếu thêm vào số lớn và bớt ở số bé đi 2,5 thì hiệu hai số là 20,15. Tìm hai số đó.	
5	Một tấm bìa hình thang ABCD có diện tích là $17,5\text{dm}^2$, tổng độ dài đáy lớn và đáy nhỏ là 10dm. Người ta dán đè lên một tấm bìa đỏ hình tròn (như hình vẽ). Tính diện tích hình tròn đó.	
		
6	Một số học sinh xếp hàng 12 thì thừa 5 học sinh, còn xếp hàng 15 cũng thừa 5 học sinh nhưng ít hơn trước là 4 hàng. Tính số học sinh.	
7	Một ô tô đi với vận tốc 50 km/giờ vượt qua một xe lửa đi cùng chiều trong 54 giây. Tìm chiều dài của xe lửa, biết vận tốc của xe lửa là 40 km/giờ.	

8	Hai lớp 4A và 4B có tất cả 106 học sinh. Sau đợt kiểm tra học kì I, nếu 3 bạn lớp 4A chuyển sang lớp 4B thì khi đó học sinh lớp 4A nhiều hơn học sinh lớp 4B là 6 bạn. Tính số học sinh lớp 4A lúc đầu.	
9	Tổng của hai số là số lẻ lớn nhất có bốn chữ số khác nhau. Biết rằng giữa chúng có 19 số lẻ. Tìm hai số đó.	
10	Đồng hồ chỉ đúng 8 giờ. Tìm thời gian ngắn nhất để hai kim để kim giờ và kim phút trùng nhau.	

Phần II. Tự luận

Bài 1. 3 quyển sách và 2 quyển vở có giá 52000 đồng. 2 quyển vở và 5 quyển sách có giá 76000 đồng. Tính giá tiền một quyển sách và một quyển vở.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 2. Cho một hình chữ nhật, biết nếu tăng chiều dài, chiều rộng mỗi chiều thêm 2cm thì diện tích hình chữ nhật tăng thêm 50cm^2 . Tính chu vi hình chữ nhật ban đầu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Giáo viên: Trần Tuấn Việt